

Số: 08/2025/QĐST-VDS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Châu**.

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Kim Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông **Võ Kim Cường** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 736/2024/TLST-VDS ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2025/QĐST-VDS ngày 11 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Dương Mạnh C**, sinh năm 1977; **CCCD số: 004077005166**; Địa chỉ: E ấp E xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp G xã T, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Người bị yêu cầu:* Bà **Phan Thị Mỹ D**, sinh năm: 1981; **CMND số: 271690863**; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 5I4/2 ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, người yêu cầu ông Dương Mạnh C trình bày:

Ông và bà Phan Thị Mỹ D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai và có 02 con chung. Ông và bà D chung sống với nhau tại địa chỉ E ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến năm 2011 bà D đã tự ý bỏ nhà đi đâu không rõ, gia đình đã nỗ lực tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà D.

Theo kết quả xác minh của Công an xã P, huyện B thì bà D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại E ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và bỏ địa phương đi từ năm 2011 đến nay, đi đâu không rõ. Hiện nay, ông cần giải quyết một số vấn đề liên quan đến quan hệ nhân thân với bà D nên ông làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10- Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

- Về việc tuân theo thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký cũng như đương sự đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Dương Mạnh C yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị Mỹ D; sinh năm: 1981; CMND số: 271690863; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 5I4/2 ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Dương Mạnh C yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Phan Thị Mỹ D mất tích. Theo kết quả xác minh của Công an xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/11/2024 thì bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1981, có hộ khẩu thường trú tại E ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) đã bỏ địa phương đi từ năm 2011 đến nay, đi đâu không rõ. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025, khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 thì đây là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 17/CNKH quyền số 01/2006 đăng ký ngày 15/02/2006 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai thì bà Phan Thị Mỹ D là vợ của ông Dương Mạnh C nên ông C có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người yêu cầu ông Dương Mạnh C có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào Điều 361, khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông C.

[3] Về yêu cầu của đương sự, xét thấy:

Bà Phan Thị Mỹ D là vợ của ông Dương Mạnh C, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai ngày 15/02/2006 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 01/2006. Ông C và bà D chung sống với nhau tại địa chỉ E ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến năm 2011 bà D bỏ đi và không còn liên lạc với ông C từ đó đến nay. Theo kết quả xác minh của Công an xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà D đã bỏ địa phương đi từ năm 2011 đến nay, đi đâu không rõ. Ông C đã nỗ lực tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà D. Vì cần giải quyết một số vấn đề nhân thân với bà D nên ông C làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D mất tích.

Căn cứ kết quả trả lời của Công an xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/11/2024 thì bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1981, có hộ khẩu thường trú tại E ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) đã bỏ địa phương đi từ năm 2011 đến nay, đi đâu không rõ.

Ngày 26/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 13/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Quyết định này được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố H và được đăng thông báo tìm kiếm trên báo S trong 03 số liên tiếp vào các ngày 11, 17, 18/02/2025 và phát sóng trên Đ trong 3 ngày liên tiếp ngày 13, 14, 15/02/2025 theo khoản 2 Điều 388 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên nhưng bà Phan Thị Mỹ D không trở về, không nhận được bất kỳ tin tức gì của bà Phan Thị Mỹ D.

Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Khi một người biệt tích 02 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác*

định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan nhận thấy ông Dương Mạnh C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Mỹ D mất tích là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét đề nghị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Mạnh C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Dương Mạnh C.

Tuyên bố bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm: 1981; CMND số: 271690863; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 5I4/2 ấp A (ấp E cũ) xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Dương Mạnh C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Dương Mạnh C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0042811 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án Dân

sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh). Ông Dương Mạnh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10;
- THADS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.



THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

Nguyễn Thị Ngọc Châu